

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty: Công ty CP May Phương Đông
Năm báo cáo: 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

- Tiền thân của Công ty CP may Phương Đông là xí nghiệp được tách ra từ phân xưởng may tại Gò Vấp thuộc Xí nghiệp may Bình minh theo quyết định số 505/CNn-TCLĐ ngày 31 tháng 12 năm 1988 lấy tên Xí nghiệp may Phương đông.
- Ngày 29 tháng 4 năm 1993 Bộ trưởng Bộ công nghiệp nhẹ đổi tên thành Công ty May Phương Đông theo quyết định số 421/CNN-TCLĐ ngày 29 tháng 4 năm 1993 trực thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ và là thành viên của Tổng Công ty Dệt may Việt Nam.
- Kể từ ngày 29 tháng 4 năm 1993 Công ty May Phương Đông trở thành đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Tổng Công ty Dệt may Việt Nam với chức năng chính là Sản xuất kinh doanh và Xuất nhập khẩu trực tiếp trong lĩnh vực may mặc. Công ty không ngừng mở rộng thị trường và khẳng định thương hiệu, sản phẩm áo T-shirt, Poloshirt, quần áo thời trang nữ chiếm ưu thế của doanh nghiệp trên thị trường trong nước với nhãn hiệu f.house và Wrap-U. Các thị trường xuất khẩu chính là Mỹ, Châu Âu, Châu Á...
- Bắt đầu từ năm 1999 Công ty không ngừng đầu tư mới về chiều rộng và chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực sản xuất. năm 2003&2004 được bầu là doanh nghiệp tiêu biểu của Ngành Dệt may Việt Nam, có năng lực cạnh tranh cao.
- Được chuyển thành Công ty Cổ phần theo Quyết định số 135/2004/QĐ-BCN ngày 26 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp

2. Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất, mua bán hàng may mặc, nguyên phụ liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, thuốc nhuộm và các sản phẩm ngành dệt may. Mua bán hàng công nghệ thực phẩm, nông lâm hải sản, thủ công mỹ nghệ, phương tiện vận tải, ô tô, xe máy, trang thiết bị văn phòng, thiết bị tạo mẫu thời trang, vật liệu điện, điện tử, cao su và các sản phẩm bằng cao su, giấy, bì giấy và sản phẩm làm bằng bột giấy, thủy tinh, sắt thép và các sản phẩm làm bằng sắt thép, kim loại màu, máy móc thiết bị cơ khí, dụng cụ quang học-đo lường, y tế, đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý ký gởi vật tư, hàng hóa. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghiệp và hạ tầng dân dụng.

3. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chính năm 2010:
 - + Doanh thu: 405 tỷ
 - + Lợi nhuận trước thuế: 9.5 tỷ
 - + Đầu tư mở rộng SX: Triển khai dự án đầu tư mở rộng sản xuất nhằm tăng năng lực SX thêm 661.400 sp/năm.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Trung hạn:
 - + Chuyên môn hóa các nhà máy, xây dựng mặt hàng chủ lực
 - + Nâng cao thị phần kinh doanh nội địa
 - + Kinh doanh ngành nghề khác
 - Dài hạn:
 - + Trở thành tập đoàn kinh tế kinh doanh đa ngành nghề
 - + Giữ tỷ trọng ngành nghề truyền thống cao
 - + Di chuyển nhà máy đến khu vực có lao động ổn định

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- Doanh thu thuần: 298.994.138.718đ bằng 98,68% so với kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế: 8.343.168.593 đ đạt 123.55% so với kế hoạch

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Công ty đã cho đánh giá lại bộ máy sản xuất, bố trí lại máy móc, cơ cấu lại mặt hàng, khách hàng, xây dựng chiến lược mặt hàng và thị trường xuất khẩu phù hợp, tiếp tục xây dựng và phát triển thị trường nội địa. Năm 2009 doanh thu nội địa tăng 30% so với năm 2008.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Chiến lược phát triển ngành nghề của công ty sau cổ phần hoá là trở thành tập đoàn kinh tế hoạt động đa ngành nghề. Bên cạnh việc duy trì phát triển ngành nghề truyền thống sẽ tiếp tục mở rộng đầu tư kinh doanh sang các lĩnh vực khác có tỷ suất sinh lợi cao như bất động sản, xây dựng..., liên doanh liên kết với các công ty nước ngoài, các tập đoàn trong nước. Đồng thời tăng năng lực sản xuất theo hướng đầu tư mở rộng sản xuất ra các tỉnh ngoài TP.HCM.

III. Báo cáo của Ban giám đốc:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		36.96	39.92
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		63.04	60.08
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		80.81	70.32
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		18.92	28.96
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.53	0.51
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.24	1.42
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		2.63	4.72
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.53	2.79
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		13.89	16.31

- Các chỉ tiêu khác:

Chỉ tiêu	Năm 2009
Giá trị sổ sách cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2009 (đồng)	14.208đ/cổ phiếu
Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009 (đồng)	176.626.773.489
Tổng số cổ phiếu phổ thông	3.600.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.600.000

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2008	Năm 2009		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	KH (%)	Cùng kỳ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	414	303	299	98.68	72.22
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7.04	7.50	9.52	126.94	135.20
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6.33	6.75	8.34	123.55	131.76
4	Cổ tức	%	12	12	14		116.6

Doanh thu năm 2009 đạt 98.68% so với kế hoạch và đạt 72.22% so với cùng kỳ do: – Căn cứ tình hình thực tế HĐQT đã điều chỉnh KH theo hướng tăng tỷ trọng sản xuất hàng may mặc XK hình thức gia công, giảm tỷ trọng hình thức FOB (mua đứt bán đoạn).

Mặt khác Công ty đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa tại thị trường nội địa. Doanh thu nội địa năm 2009 tăng 30% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận trước thuế đạt gần 126% so với kế hoạch tăng 35% so với năm 2008.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

a. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý, cải tiến nâng cao năng suất chất lượng:

- Các Xí nghiệp đã sắp xếp, bố trí lại mặt bằng, quy trình sản xuất.
- Áp dụng chương trình nâng cao năng suất chất lượng bằng công cụ 5S, triệt để cải tiến tăng năng suất lao động.
- Kịp thời có các chính sách thi đua khen thưởng, phúc lợi nhằm khuyến khích sự sáng tạo, duy trì cải tiến việc cải tiến để nâng cao năng suất, tăng thu nhập cho người lao động.
- Kiểm soát và nâng cao tính hiệu quả của “chất lượng hệ thống”.
- Xác định việc duy trì thực hiện ISO là một trong những biện pháp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đảm bảo duy trì chất lượng sản phẩm bền vững.

b. Các biện pháp kiểm soát:

- Quản lý tốt nguồn vốn, tránh để bị chiếm dụng, ngăn ngừa những rủi ro trong kinh doanh.
- Thực hiện chính sách tiết kiệm xuyên suốt từ các phòng nghiệp vụ tới các xí nghiệp sản xuất. Kiểm soát và siết chặt các chi phí, giá cả vật tư để hạ giá thành sản phẩm.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2010:

- Doanh thu: 405 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 9,5 tỷ
- Dự kiến mức chia cổ tức: 14%
- Đầu tư mở rộng sản xuất: Triển khai dự án đầu tư mở rộng sản xuất với qui mô tăng năng lực sản xuất thêm 661.400sp/năm.
- Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch trên, Công ty tập trung thực hiện các mục tiêu cụ thể:
 - + Giữ vững và phát triển doanh thu xuất khẩu, trên cơ sở cơ cấu mặt hàng phù hợp.
 - + Tiếp tục duy trì, phát triển mạnh thị trường nội địa.
 - + Tiếp tục áp dụng cải tiến triệt để, tăng cường công tác kiểm soát hệ thống.

IV. Báo cáo tài chính:

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

(Xin xem phụ lục đính kèm)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASC).
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP May Phương Đông tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Tổ chức và nhân sự

1-Cơ cấu tổ chức: Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần được quy định trong luật doanh nghiệp.

- Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.
- Hội đồng Quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các mọi vấn đề liên quan đến mục tiêu, chính sách và quyền lợi của công ty phù hợp với pháp luật và điều lệ công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Tổng giám đốc: là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc cho Tổng giám đốc có các phó Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng giám đốc.
- Ban kiểm soát: thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

2. Tóm tắt lý lịch cá nhân trong ban điều hành:

Bà Hoàng Thu Hà : Tổng giám đốc – Ủy viên HĐQT

- Họ và Tên : **HOÀNG THU HÀ**
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 18 tháng 07 năm 1962
- Nơi Sinh : Hà nội
- Quốc Tịch : Việt Nam
- Dân Tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 20/9 Đồng Xoài, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc : 08-9876617
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế -Ngành Tài Chính Kế Toán

- Quá trình công tác:

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Đơn vị	Chức Danh nghề nghiệp
1983	1996	Công ty XNK Mây Tre lá Đà Nẵng	Kế toán viên
09/1996	06/1998	Công ty Dịch vụ TM II	Kế toán viên
07/1998	11/1998	Công ty May Phương Đông	Kế toán viên
11/1998	06/1999	Công ty May Phương Đông	Phó phòng - Quyền trưởng phòng Tài chính kế toán
07/1999	08/2001	Công ty May Phương Đông	Trưởng phòng Tài chính kế toán
09/2001	03/2005	Công ty May Phương Đông	Kế toán trưởng
04/2005	06/2007	Công ty CP May Phương Đông	Phó tổng giám đốc
07/2007	7/2008	Công ty CP May Phương Đông	Tổng giám đốc -UV HĐQT
08/2008	4/2009	Công ty CP May Phương Đông	Tổng giám đốc - CT HĐQT
5/2009	Nay	Công ty CP May Phương Đông	Tổng giám đốc -UV HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay : Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty CP May Phương Đông (PDG)
- Số cổ phần nắm giữ : 128.250 cổ phần
- Hành vi pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- Những người có liên quan : Không

Ông Nguyễn Văn Học : Phó tổng giám đốc –Ủy Viên HĐQT

- Họ và Tên : **NGUYỄN VĂN HỌC**
- Giới tính : Nam
- Sinh ngày : 09 tháng 09 năm 1962
- Nơi Sinh : Tiền Giang
- Quốc Tịch : Việt Nam
- Dân Tộc : Kinh
- Quê quán : Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 227 Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc : 08-8833311
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Đơn vị	Chức Danh nghề nghiệp
1980	1989	Tiếp Khắc	Học Trung cấp cơ khí
1989	09/1990	XN May Phương Đông	Phiên dịch
09/1990	05/1992	XN Giày da Phú Lâm	Phiên dịch
06/1992	08/1999	Công Ty May Phương Đông	Cán bộ nghiệp vụ
09/1999	04/2000	Công Ty May Phương Đông	Phó trưởng phòng ĐDSX
05/2000	12/2003	Công Ty May Phương Đông	Trưởng phòng KHTT
01/2004	03/2005	Công Ty May Phương Đông	Giám đốc điều hành
04/2005	10/2006	Công ty CP May Phương Đông	Giám đốc điều hành – UV HĐQT
11/2006	Nay	Công ty CP May Phương Đông	Phó tổng giám đốc – UV HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty CP May Phương Đông (PDG)
- Số cổ phần nắm giữ : 97.530 cổ phần
- Hành vi pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- Những người có liên quan : Không

Bà Lê Thị Thanh : Phó Tổng giám đốc -Ủy viên HĐQT

- Họ và Tên : **LÊ THỊ THANH**
- Giới tính : Nữ
- Sinh ngày : 27 tháng 08 năm 1970
- Nơi Sinh : Hà nội
- Quốc Tịch : Việt Nam
- Dân Tộc : Kinh
- Quê quán : Hà nội
- Địa chỉ thường trú : C5 Chợ Hạnh Thông Tây, Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc : 08-9876616 exit: 112
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế -Ngành kinh tế ngoại thương

- Quá trình công tác :

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Đơn vị	Chức Danh Nghề nghiệp
06/1992	03/1993	XNSX chế biến hàng XK	Cán bộ nghiệp vụ
04/1993	11/1997	Công Ty XNK TH 1	Cán bộ nghiệp vụ
12/1997	07/1998	Công Ty DV TM số 2	Cán bộ nghiệp vụ
08/1998	12/2000	Công Ty May Phương Đông	Cán bộ nghiệp vụ
01/2001	11/2001	Công ty May Phương Đông	Phó trưởng phòng KDTH
12/2001	12/2004	Công ty May Phương Đông	Trưởng phòng KDTH
01/2005	03/2005	Công ty May Phương Đông	Giám đốc điều hành
04/2005	10/2006	Công ty CP May Phương Đông	Giám đốc điều hành
11/2006	4/2009	Công ty CP May Phương Đông	Phó tổng giám đốc
5/2009	Nay	Công ty CP May Phương Đông	Phó tổng giám đốc - UV HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó tổng giám đốc -Ủy viên HĐQT
- Số cổ phần nắm giữ : 67.030 cổ phần
- Hành vi pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- Những người có liên quan : Không

3. Quyền lợi của Ban TGD về lương, thưởng: Ban Tổng giám đốc được hưởng chế độ tiền lương, tiền thưởng theo qui chế tiền lương và tiền thưởng của Công ty.

4. Số lượng CBNV & chính sách đối với người lao động

+ Số lượng người lao động trong công ty (31/12/09):

Phân theo trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học	54	3.18%
- Cán bộ có trình độ, cao đẳng - trung cấp	102	6.00%
- Lao động có tay nghề, sơ cấp NV	1,503	88,32%
- Lao động, phổ thông	42	2,50%
Tổng cộng	1.701	100%

+ Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

- Trong chiến lược phát triển hiện nay yếu tố con người sẽ quyết định sự thành công của Công ty.
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động ngày càng cải thiện. Ngoài thu nhập, các CBCNV được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu cổ phần.
- Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo đúng với quy định pháp luật.

- **Mức lương bình quân:** Thu nhập bình quân trong năm 2009 của người lao động trong Công ty là 2.970.000 đồng/người.

5. Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

- **Hội đồng quản trị:**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Hoàng Thu Hà	Chủ tịch	08/08/2008	28/04/2009
Bà Dương Thị Ngọc Dung	Chủ tịch	28/04/2009	
Bà Lê Thị Thanh	Ủy viên	28/04/2009	
Ông Nguyễn Đức Hùng	Ủy viên		28/04/2009
Bà Nguyễn Bảo Trân	Ủy viên		28/04/2009

- **Ban kiểm soát:**

Ông Đinh Phan Quang	Ủy viên	28/04/2009
---------------------	---------	------------

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị: Hội đồng Quản trị Công ty gồm 5 thành viên (trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành). Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị là 5 năm.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT:

STT	Thành Viên HĐQT	Số Cổ Phần	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Bà Dương Thị Ngọc Dung			Chủ tịch HĐQT
02	Bà Hoàng Thu Hà	128.250	3,56%	Ủy viên HĐQT- Tổng Giám đốc
03	Ông Vũ Đức Giang	620.590	17.24%	UV.HĐQT
04	Ông Nguyễn Văn Học	97.530	2,71%	UV.HĐQT-Phó tổng giám đốc
05	Bà Lê Thị Thanh	67.030	1.86%	UV.HĐQT-Phó tổng giám đốc

- HĐQT hoạt động theo hình thức họp định kỳ và họp bất thường. Ngoài ra, trong một số trường hợp, thành viên HĐQT cho ý kiến bằng văn bản.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT: theo kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt, Tổng thù lao cho HĐQT năm 2009 là: 198.000.000 đồng.

2. Ban Kiểm soát:

- Ban kiểm soát: Ban kiểm soát công ty gồm 3 thành viên (có 3 thành viên là thành viên độc lập không điều hành), nhiệm kỳ của ban kiểm soát là 5 năm.

STT	Thành Viên Ban Kiểm soát	Ghi chú
01	Bà Trần Thị Ngọc Dung	Trưởng Ban kiểm soát
02	Ông Đinh Phan Quang	Ủy viên Ban kiểm soát
03	Ông Phan Thanh Sơn	Ủy viên Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát họp để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty, kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, kiểm soát báo cáo tài chính.
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Ban kiểm soát: theo kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt, tổng thù lao cho Ban kiểm soát năm 2009 là: 60.000.000 đồng.

3. Giao dịch cổ phiếu của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát:

Năm 2009: Ông Vũ Đức Giang Ủy Viên HĐQT có mua thêm 101.860 cổ phiếu.

4. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

***Cơ cấu cổ đông đến ngày 31/12/2009:**

STT	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ (%)
01	Nhà nước	1	918.000	25.50
02	Tổ chức trong nước	1	459.000	12.75
03	Cá nhân trong nước	299	2.223.000	61.75
	Tổng cộng	301	3.600.000	100.00

- Số lượng cổ đông lớn trong nước (nắm giữ trên 5%): 3 cổ đông
- Tập đoàn dệt may Việt Nam (Vinatex) đại diện vốn nhà nước, nắm giữ 918.000 cổ phần (tỷ lệ 25.50%)
- Công ty TNHH chứng khoán ACB, nắm giữ 459.000 cổ phần (tỷ lệ 12.75%)
- Cổ đông Vũ Đức Giang, nắm giữ 620.590 cổ phần (tỷ lệ 17.24%)
- Cổ đông nước ngoài: Không có

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Hoàng Thu Hà